

Số: 97/2025/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 205/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Bùi Viết H; nơi cư trú: Số 22A T, phường C, quận N(nay là phường Ngô Quyền), thành phố Hải Phòng.

- Chị Vũ Thị T; nơi cư trú: Số 22A T, phường C, quận N(nay là phường Ngô Quyền), thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T có hai con chung: Bùi Vũ Hải Yến, sinh ngày 29/8/2008 và Bùi Vũ Phong, sinh ngày 26/5/2011. Ly hôn, anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T thỏa thuận chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi cả hai con chung Bùi Vũ Hải Yến và Bùi Vũ Phong cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có

sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T tự thỏa thuận, không cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh Bùi Viết H nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận sự thỏa thuận của anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm anh Bùi Viết H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008328 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Bùi Viết H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T thuận tình ly hôn.
- Về việc nuôi con: Anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T có hai con chung: Bùi Vũ Hải Yến, sinh ngày 29/8/2008 và Bùi Vũ Phong, sinh ngày 26/5/2011. Ly hôn, anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T thỏa thuận chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi cả hai con chung Bùi Vũ Hải Yến và Bùi Vũ Phong cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T tự thỏa thuận, không cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Viết H và chị Vũ Thị T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh Bùi Viết H nhận nộp cả 300.000 đồng lệ

phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí dân sự sơ thẩm anh Bùi Viết H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008328 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Bùi Viết H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND phường N (nay là phường A) Hải Phòng (ĐKKH ngày 20/3/2008);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Phương